

Thuế giá trị gia tăng và các đổi mới của chính sách thuế giá trị gia tăng hiện nay

Nguyễn Thị Thọ

Khoa Kế toán, Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp

Thuế giá trị gia tăng (GTGT) là một trong những loại thuế quan trọng nhất trong hệ thống pháp luật của nước ta. Vì đây là loại thuế có đối tượng chịu thuế rất rộng, bao quát hầu hết các loại hàng hóa, dịch vụ được sản xuất, lưu thông và tiêu dùng phổ biến trong xã hội nên những quy định luật pháp liên quan đến loại thuế này, khi sửa đổi, bao giờ cũng thu hút sự chú ý lớn. Từ năm 2013 đến nay Nhà nước đã ban hành rất nhiều thông tư hướng dẫn bổ sung và sửa đổi một số chính sách thuế GTGT mới. Điều này đặt ra cho các doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp vừa và nhỏ nói riêng phải nhanh chóng cập nhật và vận dụng vào điều kiện thực tế của doanh nghiệp mình.

1. Nội dung và cách tính thuế GTGT

Thuế GTGT có nguồn gốc từ thuế doanh thu và Pháp là nước đầu tiên trên thế giới ban hành Luật thuế giá trị gia tăng vào năm 1954. Khai sinh từ nước Pháp, thuế giá trị gia tăng đã được áp dụng rộng rãi ở nhiều nước trên thế giới.

Theo quy định của Luật thuế giá trị gia tăng thì thuế giá trị gia tăng là một loại thuế gián thu đánh trên khoản giá trị tăng thêm của hàng hóa, dịch vụ phát sinh trong quá trình từ sản xuất, lưu thông đến tiêu dùng và được nộp vào ngân sách Nhà nước theo mức độ tiêu thụ hàng hóa, dịch vụ.

Luật thuế Giá trị gia tăng quy định 2 phương pháp tính thuế GTGT: phương pháp khấu trừ và phương pháp trực tiếp. Thuế GTGT phải nộp theo phương pháp khấu trừ sẽ bằng số thuế GTGT đầu ra trừ số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ, số thuế GTGT phải nộp theo phương pháp trực tiếp bằng GTGT của hàng hóa, dịch vụ bán ra nhân với thuế suất thuế GTGT.

Phương pháp khấu trừ:

Thuế GTGT = Thuế GTGT đầu ra - Thuế GTGT đầu vào

Trong đó

Thuế GTGT đầu ra = Giá bán chưa thuế x Thuế suất GTGT

Thuế GTGT đầu vào = Giá mua chưa thuế x Thuế suất GTGT

Phương pháp trực tiếp:

Thuế GTGT = GTGT x Thuế suất thuế GTGT

Trong đó:

GTGT = Giá bán ra — Giá mua vào

2. Các chính sách mới về thuế giá trị gia tăng trong những năm vừa qua

Trong những năm vừa qua nhà nước luôn có những chính sách để sửa đổi, bổ sung một số điều trong luật thuế GTGT nhằm tháo gỡ những khó khăn cũng như bất cập trong những quy định về kê khai, nộp thuế của các doanh nghiệp. Từ năm 2013 đến nay đã có rất nhiều thông tư ban hành để hướng dẫn và sửa đổi bổ sung thi hành luật thuế GTGT.

Trong đó phải nói đến đầu tiên là thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 về hướng dẫn thi hành luật thuế GTGT và nghị định số 209/2013/NĐ-CP. Trong thông tư này đã hướng dẫn cụ thể về việc thi hành luật thuế GTGT tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp áp dụng luật thuế GTGT vào doanh nghiệp mình

Ngày 15/8/2014, Bộ tài chính ban hành thông tư 119/2014/TT-BTC sửa đổi bổ sung một số điều về thông tư 219/2013/TT-BTC, thông tư 156/2013/TT-BTC

Để tiếp tục cải cách thủ tục hành chính thuế, tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế và phù hợp với thông lệ quốc tế thì ngày 26/11/2014, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 đã thông qua luật 71/2014/QH13 đã sửa đổi về quản lý thuế đó là bỏ quy định nộp Bảng kê hóa đơn hàng hóa, dịch vụ bán ra, mua vào trong Hồ sơ khai thuế GTGT. Theo đó từ ngày 1/1/2015 từ kỳ khai thuế tháng 1/2015 hoặc kỳ khai thuế quý 1/2015 người nộp thuế chỉ phải nộp tờ khai thuế cho cơ quan thuế.

Trong năm 2015 nhà nước đã ban hành thông tư 26/2015/TT-BTC. Trong thông tư 26/2015/TT-BTC ban hành ngày 27/2/2015 về việc hướng dẫn về thuế GTGT và quản lý thuế tại nghị định số 12/2015/NĐ-CP

ngày 12 tháng 2 năm 2015, bổ sung một số điều của thông tư 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của bộ tài chính về hóa đơn bán hàng cung ứng dịch vụ đã có những quy định mới tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp áp dụng chính sách thuế như sau:

+ Đã thu hẹp đối tượng nộp thuế với quy định về trường hợp hộ, cá nhân kinh doanh có mức doanh thu từ 100 triệu đồng trở xuống không chịu thuế giá trị gia tăng. Như vậy, những đối tượng không đảm bảo yêu cầu này vẫn phải nộp thuế giá trị gia tăng với các mức thuế khoán trên doanh thu hoặc phải thực hiện nghiêm túc các quy định về hóa đơn, chứng từ để kê khai và nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ.

+ Có những quy định khuyến khích nông nghiệp phát triển, cũng như đảm bảo về quy trình hội nhập theo thông lệ quốc tế.

+ Về thuế suất, cốt lõi trung tâm của các luật thuế, đây là quy định rất quan trọng. Đặc biệt nhất là thuế suất 0%, vì chủ thể hưởng loại thuế suất này không những chỉ nộp 0 đồng vào ngân sách nhà nước mà còn được khấu trừ và hoàn thuế giá trị gia tăng đầu vào. Tuy nhiên, nếu cứ có hoạt động xuất khẩu mà chủ thể lại được hưởng thuế suất 0% thì chưa hợp lý, vì vậy các quy định không cho phép chủ thể được hưởng thuế suất 0% như: Tái bảo hiểm ra nước ngoài; chuyển giao công nghệ, chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ ra nước ngoài; chuyển nhượng vốn, cấp tín dụng, đầu tư chứng khoán ra nước ngoài; dịch vụ tài chính phái sinh; dịch vụ bưu chính, viễn thông chiếu đi ra nước ngoài (bao gồm cả dịch vụ bưu chính viễn thông cung cấp cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan; cung cấp thẻ cào điện thoại di động đã có mã số, mệnh giá đưa ra nước ngoài hoặc đưa vào khu phi thuế quan); sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác; thuốc lá, rượu, bia nhập khẩu sau đó xuất khẩu; hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho cá nhân không đăng ký kinh doanh trong khu phi thuế quan, trừ các trường hợp khác theo quy định của Thủ tướng chính phủ. Thuốc lá, rượu, bia nhập khẩu sau đó xuất khẩu thì khi xuất khẩu không phải tính thuế GTGT đầu ra nhưng không được khấu trừ thuế GTGT đầu vào.

Trong năm 2018 Theo thông tư 25/2018/TT-BTC Ngày 16 tháng 3 năm 2018 có hiệu lực từ ngày 1/5/2018 hướng dẫn nghị định số 146/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2017 của chính phủ và sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài Chính, thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2013 của Bộ Tài Chính quy định cụ thể: Cơ sở kinh doanh trong tháng (đối với trường hợp kê khai theo tháng), quý (đối với trường hợp kê khai theo quý) có hàng hóa dịch vụ xuất khẩu nếu thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch

vụ xuất khẩu chưa được khấu trừ từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế GTGT theo tháng, quý; trường hợp trong tháng, quý số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu chưa được khấu trừ chưa đủ 300 triệu đồng thì được khấu trừ vào tháng, quý tiếp theo. Cơ sở kinh doanh trong tháng/quý vừa có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, vừa có hàng hóa, dịch vụ bán trong nước thì cơ sở kinh doanh được hoàn thuế GTGT cho hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu nếu số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên.

Việc sửa đổi, bổ sung thuế GTGT trong thời gian qua đã có những tác động tích cực đến nền kinh tế góp phần tạo môi trường kinh doanh lành mạnh, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân. Tuy nhiên, trước đòi hỏi của thực tiễn nền kinh tế cũng như yêu cầu đặt ra về mở rộng cơ sở thuế, đổi mới cơ cấu thu ngân sách nhà nước (NSNN) theo hướng bền vững... chính sách thuế GTGT vẫn cần sửa đổi bổ sung để hoàn thiện và thích ứng với nhu cầu mới trong tình hình thực tiễn hiện nay./.

Tài liệu tham khảo

Thông tư 26/2015/TT-BTC ban hành ngày 27/2/2015 về việc hướng dẫn về thuế GTGT và quản lý thuế thuế tại nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 2 năm 2015, bổ sung một số điều của thông tư 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của bộ tài chính về hóa đơn bán hàng cung ứng dịch vụ.

Luật 71/2014/QH13 luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế ngày 26/11/2014

Thông tư 151/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2014 về hướng dẫn thi hành nghị định 91/2014/NĐ-CP ngày 1 tháng 10 năm 2014 của chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các nghị định quy định về thuế

Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 về hướng dẫn thi hành luật thuế GTGT và nghị định 209/2013/NĐ-CP.

Thông tư 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 sửa đổi một số điều của thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013.

Luật thuế GTGT 13/2008/QH12 và luật số 31/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng.